

GIÁO DỤC SINH VIÊN VỀ GIÁ TRỊ NGHỆ THUẬT CỦA TRANH DÂN GIAN LÀNG SÌNH

Đỗ Minh Hương
Trường ĐH Công nghiệp Hà Nội.
Email: nguyengkhangminho@gmail.com

Tóm tắt: Tranh dân gian Làng Sình là một trong những nét văn hóa nổi tiếng của xứ Huế. Trải qua nhiều thời kỳ lịch sử dân tộc, tranh dân gian Làng Sình vẫn giữ được vị thế của mình, được nhiều người trong nước và thế giới biết đến và ngày càng trở nên nổi tiếng. Đây là một trong những thể loại tranh lâu đời và có giá trị thẩm mỹ, nghệ thuật cao, mang đậm vẻ đẹp văn hóa của dân tộc cần được gìn giữ và truyền lại cho các thế hệ mai sau. Nghiên cứu về giá trị nghệ thuật của tranh dân gian làng Sình giúp sinh viên có thêm những cảm nhận về sự độc đáo, đa dạng về văn hóa dân gian của xứ Huế nói riêng và của dân tộc Việt Nam. Thông qua những phân tích về giá trị nghệ thuật của tranh, sinh viên có thể xây dựng và phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp bên cạnh những đóng góp chuyên môn về xây dựng kinh tế và công nghiệp hiện nay.

Từ khóa: Tranh dân gian, Làng Sình, Sinh viên, Giá trị nghệ thuật

EDUCATING STUDENTS ON THE ARTISTIC VALUES OF SÌNH VILLAGE FOLK PAINTINGS

Do Minh Huong
Hanoi University of Industry
Email: nguyengkhangminho@gmail.com

Abstract: The folk paintings of Làng Sình are one of the famous cultural features of Huế. Throughout various historical periods, the folk paintings of Làng Sình have maintained their status, becoming well-known both domestically and internationally, and increasingly gaining fame. This is one of the oldest types of paintings with high aesthetic and artistic value, embodying the cultural beauty of the nation that needs to be preserved and passed down to future generations. Researching the artistic value of Làng Sình folk paintings helps students gain a deeper understanding of the uniqueness and diversity of the folk culture of Huế in particular and of the Vietnamese nation in general. Through analyses of the artistic value of the paintings, students can build and promote the beautiful traditional cultural values alongside their professional contributions to the current economic and industrial development.

Keywords: Folk paintings, Làng Sình, Students, Artistic value

Nhận bài: 20/04/2025

Phản biện: 17/05/2025

Duyệt đăng: 21/05/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trải qua hàng thế kỷ ra đời, phát triển và gắn liền với lịch sử, Việt Nam sở hữu nhiều loại tranh vẽ dân gian mang đậm bản sắc lịch sử văn hóa dân tộc khác nhau. Những tác phẩm tranh dân gian mang đậm bản sắc lịch sử văn hóa dân tộc, gắn liền văn hóa vùng miền. Một trong những dòng tranh có từ lâu đời và mang giá trị thẩm mỹ, giá trị nghệ thuật cao được quan tâm nhiều chính là tranh dân gian Làng Sình. Giá trị nghệ thuật của tranh dân gian làng Sình đã được thể hiện qua nhiều tác phẩm nghệ thuật của các nghệ nhân cần được khai thác vẻ đẹp văn hóa của dân tộc và cần được gìn giữ. Tranh dân gian Làng Sình hiện nay vẫn giữ được tầm vóc, thể hiện giá trị không những ở trong nước mà còn mang tầm vóc quốc tế và ngày càng trở nên nổi tiếng.

Hiểu biết về lĩnh vực hội họa nói chung và hội họa truyền thống nói riêng là một trong những yêu cầu trong nhận thức của sinh viên trong chuẩn đầu ra của các chương trình giáo dục đại học hiện nay. Bài báo giúp sinh viên có thêm những hiểu biết

về giá trị nghệ thuật và thẩm mỹ của dòng tranh dân gian Làng Sình, từ đó có thể nhận thức được các giá trị văn hóa của xã hội trong quá trình làm việc sau này.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Tổng quan nghiên cứu

Tranh dân gian làng Sình chứa đựng nhiều nét văn hóa đặc trưng vùng miền, tạo nên đời sống văn hóa phong phú, đa dạng của dân tộc Việt Nam. Có một số tác giả đã nghiên cứu các khía cạnh khác nhau về dòng tranh dân gian này.

Tác giả D. T. Nhung (2014) đã đề cập đến vai trò của tranh làng Sình trong đời sống tín ngưỡng và văn hóa của người dân Huế. Và trong nghiên cứu năm 2022, tác giả cũng đã phân tích sự giao thoa giữa các yếu tố truyền thống và hiện đại trong tranh làng Sình, đồng thời chỉ ra những giá trị nghệ thuật và tâm linh mà dòng tranh này mang lại. Kỳ Dương Nhật Linh (2020) đã đi sâu vào những biến đổi của làng nghề tranh Sình trong bối cảnh xã hội hiện đại, từ nguyên liệu, kỹ thuật đến

thị trường và nhu cầu của người dân. Tạp chí Mỹ thuật và Nhiếp ảnh (số 11(56), 2016) đã nghiên cứu về các yếu tố tâm linh được thể hiện qua các hình tượng và chủ đề trong tranh dân gian làng Sinh. Tác giả: Phạm Minh Hải (2022) đã tìm hiểu cách tranh dân gian làng Sinh có thể được ứng dụng trong thiết kế các sản phẩm lưu niệm hiện đại, góp phần bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa. Tác giả Lê Văn Thường(2022) cũng đã tổng quan về lịch sử, đặc điểm và vai trò của tranh làng Sinh như một phần không thể thiếu của văn hóa dân gian xứ Huế.

2.2. Khái quát về tranh dân gian làng Sinh

Cùng với sự hình thành, phát triển của nền văn hóa Việt Nam là sự ra đời của mộc bản với nghề in và khắc gỗ. Bên cạnh nghệ thuật khắc chữ phục vụ cho nhu cầu phát triển văn hóa xã hội của dân tộc, hoạt động sản xuất tranh dân gian ngày càng mở rộng, tập trung thành từng làng nghề đáp ứng nhu cầu tiêu thụ của nhân dân cả nước. Có thể nói đến rất nhiều vùng miền đã sản xuất tranh khắc gỗ dân gian nổi tiếng như: Đông Hồ, Hàng Trống, Nam Hoàng, Kim Hoàng và đặc biệt là tranh dân gian làng Sinh.

Tranh dân gian làng Sinh do các nghệ nhân làng Sinh sáng tạo, sản xuất các loại tranh dựa trên nguyên tắc của in cơ bản nhưng có những sắc thái và kỹ thuật riêng của dòng tranh dân gian. Thời gian đầu tranh làng Sinh chủ yếu được in ấn và bán tại làng quê và cả nước. Tuy vậy, do mang đậm tính chất dân gian và những đặc trưng truyền thống văn hóa Việt Nam mà tranh làng Sinh hiện nay có thị trường rộng rãi trong nước và được khách quốc tế đón nhận.

2.3 Sự hình thành, phát triển của tranh dân gian làng Sinh

Thuộc xã Phú Mậu, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế, làng Lại Ân còn được gọi là Sinh là một làng văn vật của đất cố đô nổi tiếng với nghề làm tranh dân gian.

Sau sự ra đời và phát triển của tranh Đông Hồ bắt đầu từ thế kỷ 17 tại làng Đông Hồ, xã Song Hồ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh, tranh làng Sinh có nhiều phát triển cho đến nay. Trải qua thăng trầm của lịch sử, hiện làng Sinh còn những gia đình vẫn giữ được nghề làm tranh truyền thống, nổi bật là gia đình nghệ nhân Kỳ Hữu Phước.

Nghề làm tranh giấy truyền thống làng Sinh mai một dần từ sau 1945 do chiến tranh, chuyện thờ cúng cho đúng với truyền thống, lễ nghi không được quan tâm chu đáo. Sau năm 1975, tranh Sinh

bị xem là văn hoá phẩm dị đoan, tiếp tay cho các lễ nghi cúng bái rườm rà nên bị cấm sản xuất, ván khắc bị thu hồi. Những khuôn bản mộc để in tranh lưu truyền hơn mấy năm cũng bị thất lạc dần theo sự mai một của làng nghề này, khó có thể tìm lại những bản mộc xưa. Hiện tại, nghệ nhân Kỳ Hữu Phước chỉ còn giữ lại được hai bộ mộc bản có tuổi trên 150 năm và dân làng cũng đã phục hồi được 25 bản mộc để in tranh truyền thống. Đến thời điểm này, làng Sinh có 32 hộ làm nghề tranh truyền thống.

Tranh làng Sinh được coi là một trong những biểu tượng của nghệ thuật dân gian Việt Nam. Hiện nay có nhiều hiện vật và tranh dân gian của làng Sinh được trưng bày tại các hội chợ triển lãm tranh dân gian và các kì Festival Huế và lưu giữ tại nhà của các nghệ nhân. Vào năm 2007, tranh làng Sinh đã được nhà nước ta công nhận như một di sản văn hóa cần được gìn giữ và bảo tồn của dân tộc.

Những tác phẩm tranh làng Sinh có nguồn gốc tương tự như dòng tranh Đông Hồ, tranh Hàng Trống. Tranh làng Sinh không chỉ được đánh giá cao về nghệ thuật tạo hình tranh dân gian mà còn gắn liền với chức năng tâm linh của xứ Huế.

2.4. Giá trị thẩm mỹ của tranh dân gian Đông Hồ với nhận thức của sinh viên

** Chất liệu của tranh dân gian Đông Hồ:*

Tranh dân gian làng Sinh được làm từ các nguyên liệu dân dã như lá, hạt, hoa, da trâu, và giấy gió, tạo nên nét độc đáo và gần gũi mật thiết với đời sống thường ngày của người dân. Màu sắc tranh chủ yếu được chế tạo từ thiên nhiên như lá bàng, tro rơm, hạt mồng tơi, lá đung, và được trộn với da trâu để tạo chất kết dính. Quy trình làm tranh thủ công gồm 7 công đoạn tỉ mỉ: cắt giấy, quét sò điệp, in tranh, phơi, pha màu, đổ màu và điểm nhãn.

Nghề tranh làng Sinh còn được gọi là nghề hồ điệp vì có công đoạn đặc biệt là bồi điệp, bên cạnh các kỹ thuật khác như bồi giấy, bồi hồ và bồi màu. Trước đây, nghề tranh gắn liền với các tổ chức truyền thống như Hội bồi – nơi quy tụ các gia đình làm nghề thủ công như đồ mã, đồ nổi và tranh. Hiện nay, mặc dù đa số nghệ nhân đã chuyển sang dùng vật liệu công nghiệp để tiện lợi hơn, một số gia đình vẫn duy trì truyền thống với giấy dó và màu tự nhiên, tiêu biểu như gia đình nghệ nhân Kỳ Hữu Phước.

Đối với sinh viên nghiên cứu, tranh dân gian làng Sinh không chỉ là sản phẩm mỹ thuật mà còn là kết tinh của lao động nghệ thuật công phu, sáng

tạo, phản ánh sâu sắc nét văn hóa vùng miền và khiến người học thêm trân trọng những giá trị văn hóa truyền thống.

** Các chủ đề trong tranh dân gian làng Sinh*

Phục vụ tín ngưỡng người dân: Nội dung của tranh dân gian làng Sinh chủ yếu phản ánh tín ngưỡng cổ xưa, tín ngưỡng thờ cúng. Ngoài ông bà tổ tiên, người Huế còn cúng các thể giới thủy cung, rừng núi, biển cả, tiền chủ. Đáp ứng cụ thể, cấp thời cho nghi lễ của các loại tín ngưỡng là hàng mã và tranh thờ cúng. Cả hai đều có ở làng Sinh. Vời thời thịnh, khi vẫn tồn tại triều đình thì nửa làng làm đồ mã, nửa còn lại làm tranh dân gian. Có tới 80% tranh dân gian làng Sinh là tranh thờ cúng. Họ làm tranh thờ các Phật, Thần, Mẫu, Tiên, ông Hoàng, quý, vong Cô vong Cậu, ... Hoặc tranh đồ thể để cúng rồi đốt thể thân không những cho âm hồn người đã khuất mà còn thể thân cho gia súc, gia cầm, thủy cầm, lễ khắp thần rừng, sông, biển, đầm phá, núi đèo, ... tạo nên một dòng tranh dân gian đậm nét cổ đô Huế văn hiến.

Những bức tranh đã làm nên thương hiệu tranh làng Sinh là dòng tranh phục vụ tín ngưỡng như tranh nhân vật, tranh đồ vật và tranh súc vật. Tranh nhân vật có đề tài chủ yếu là tranh Tượng Bà. Tranh Tượng Bà thể hiện một người phụ nữ mặc xiêm y rực rỡ với 2 tay nữ đứng hầu 2 bên, tranh đàn bà, đàn ông, tranh ông Điều, ông Đốc, tờ bếp. Tranh đồ vật vẽ các thứ áo, tiền và dụng cụ đốt cho cõi âm như áo ông, áo bà, áo binh tiền. Tranh con vật vẽ các loại gia cầm, voi, tranh 12 con giáp để đốt cho người cõi âm.

Mô tả đời sống trong dân gian: Tranh làng Sinh có những tạo hình nghệ thuật hết sức hấp dẫn. Màu sắc trong tranh toát lên vẻ đẹp và sống động. Các bức tranh có bố cục dàn kín gợi nhớ tới những thăng trầm, phát triển. Các chủ đề được thể hiện thông qua những mảng khắc hình Tổ Nữ, tranh tả cảnh sinh hoạt với những nét đẹp trong sinh hoạt văn hoá hàng ngày rất sinh động. Ngoài ra, các chủ đề về các loài vật gắn liền với đời sống như gà, lợn, trâu bò, voi, ngựa cũng rất phong phú.

** Bố cục, mảng, nét, hòa sắc trong tranh dân gian làng Sinh:*

Nội dung và hình thức biểu đạt được thể hiện trong các tác phẩm tranh dân gian làng Sinh phong phú, đa dạng. Tranh dân gian làng Sinh nằm trong dòng tranh dân gian Việt Nam tập trung vào việc mô tả các nội dung với tính chất tín ngưỡng thông qua các nhân vật, đồ vật và các con vật. Tranh dân gian làng Sinh tuy có ít nhân vật trong không gian

mang tính tưởng tượng nhưng người xem vẫn có thể cảm nhận được ý nghĩa và tư tưởng mà nghệ nhân muốn truyền tải qua tác phẩm.

Tranh dân gian làng Sinh không sử dụng đường chân trời, tiền cảnh hay hậu cảnh, không có sự chuyển đổi độ đậm nhạt và các yếu tố tương tự. Dòng tranh này chỉ sử dụng những mảng màu đơn sắc được phân chia bằng đường viền thô, rõ ràng, bên cạnh đó các nhân vật được sắp xếp dàn đều trên bề mặt tranh.

** Cách thức thể hiện mộc mạc, gắn liền với đời sống người dân*

Tranh làng Sinh đã mang lại “những đặc trưng tiêu biểu cho loại hình hội họa dân gian của một vùng đất”. Vì vậy, nó cũng chứa đựng trong đó những giá trị nghệ thuật đặc trưng xứ Huế. Tranh dân gian làng Sinh có ý nghĩa rất quan trọng đối với người dân. Tranh là như hơi thở, mang đậm nhịp sống của cuộc sống hàng ngày, gửi gắm trong đó những hy vọng về một gia đình hòa thuận, một cuộc sống sung túc, ấm no, hạnh phúc, đề cao những tình cảm tốt đẹp tình làng nghĩa xóm và tôn vinh những phẩm chất tốt đẹp của con người Việt Nam. Tranh dân gian làng Sinh mang nhiều ý nghĩa tâm linh, văn hóa và truyền thống dân gian của người Việt Nam. Tranh dân gian làng Sinh thể hiện sự mộc mạc nhưng cũng rất sáng tạo, phản ánh các giai đoạn lịch sử. Những bức họa in nổi tiếng đã đi vào tiềm thức văn hóa của người dân được thể hiện khá phong phú.

Tranh Tượng Bà, tượng Bếp; con ảnh; ông Điều, ông Đốc... Tượng Bà là những bức tranh thờ trên những chiếc trang bà treo trên xà nhà, gọi là trang bốn mạng. Bà sẽ là người giúp đỡ và giải hạn cho nữ gia chủ. Bà bốn mạng trên tranh Sinh thường được thể hiện trong hình tướng của một nữ nhân cười trên lưng voi, ở trong một khung hình chữ nhật, phía sau có hai thị nữ cầm quạt đứng hầu, hoặc chỉ cười voi và có thị nữ hầu cận, hay ngồi trên một đài cao.

Tranh Tượng Bếp (cũng gọi là tờ Bếp) là những bức tranh in hình ba người ngồi trên trang bếp là bà Thổ Kỳ và hai ông Thổ Công và Thổ Địa; xung quanh là hình các khí dụng, vật phẩm, kẻ hầu người hạ.

Tranh Con ảnh là những “tờ thể mạng”, gồm ảnh xiêm in hình người đàn ông hoặc đàn bà để cầu đảo để thể mạng cho người lớn, và ảnh phen in hình bé trai hoặc bé gái để thể mạng cho trẻ em.

Các bộ tranh tiên sư, ông Điều, ông Đốc, bà Thủy, tam vị Phạm Tinh với mục đích thờ thần để cầu an cho người dân.

Tranh in hình 12 con vật cầm tinh cho thập nhị địa chi trong âm lịch gồm: Tí, Sửu, Dần, Mão, Thìn, Tỵ, Ngọ, Mùi, Thân, Dậu, Tuất, Hợi. Tranh in hình các loài gia súc trâu, bò, heo, ngựa. Các bức tranh này dùng để cúng tế hoặc treo trong các chuồng trại nuôi gia súc để cầu cho vật nuôi tránh được dịch bệnh, phát triển đầy đàn; tranh có hình các linh thú như voi, cọp để dâng cúng nơi các miếu nhằm tỏ lòng thành kính của con người với các loài mãnh thú và cầu mong các mãnh thú này không giáng họa cho người.

Những bức tranh in hình các loại áo quần; khí dụng; cung tên;... hoặc các loại tế phẩm như áo ông, áo bà, áo binh có in hoa văn trang trí.

Tranh dân gian và tranh bát âm bao gồm các bức tranh về hội vật với các thể vật ngồi, nằm, đứng; hay các trò chơi kéo co nam, nữ, bịt mắt bắt dê, hình ảnh bát âm gồm nhị, nguyệt, trống, sáo, đàn bầu, tỳ bà, đàn tranh dùng để trang trí, treo tường và đáp ứng thị hiếu của khách du lịch.

2.5. Sự cần thiết trong việc trong nhận thức về giá trị văn hóa qua dòng tranh dân gian của sinh viên hiện nay

Trong thế kỷ XXI, đất nước ta bước vào thời kỳ hội nhập, đời sống văn hóa phát triển. Việc nghiên cứu tìm hiểu dòng tranh dân gian nói chung và dòng tranh dân gian làng Sinh nói riêng có ý nghĩa quan trọng. Qua các bài giảng và minh họa thực tế của giảng viên, sinh viên có thể cảm

nhận được vẻ đẹp văn hóa, những thông điệp về đạo đức, luân lý và tín ngưỡng của cha ông được gửi gắm trong các tác phẩm, tạo nên bức tranh văn hóa Việt Nam đa dạng sắc màu. Đưa nghệ thuật truyền thống, trong đó có tranh dân gian vào trường đại học giúp sinh viên tìm hiểu, nhận biết được cái đẹp, từ đó yêu thích, có trách nhiệm với giá trị văn hóa truyền thống và trong tương lai sẽ trở thành những con người được phát triển hài hòa sau khi ra trường.

III. KẾT LUẬN

Tranh dân gian làng Sinh đã trải qua lịch sử hình thành, phát triển và vẫn lưu giữ nhiều giá trị truyền thống. Tính giáo dục của tranh dân gian được thể hiện rõ trong chương trình giảng dạy tại nhà trường đại học, giúp sinh viên hiểu rõ ràng, đầy đủ hơn về giá trị thẩm mỹ và giá trị nghệ thuật. Nghiên cứu về những mảng kiến thức liên quan về nghệ thuật dân tộc, đặc biệt là nghệ thuật dân gian giúp sinh viên có thể thẩm thấu, mở mang tri thức và cảm nhận sâu về giá trị thẩm mỹ nhằm khơi hứng sáng tạo trong học tập. Sinh viên có cơ hội tiếp xúc với các hệ thống kiến thức của các môn liên ngành làm cơ sở lí luận trong nhận định và đánh giá thẩm mỹ. Đây là nền tảng để sinh viên có thể cảm nhận, đánh giá và duy trì được nét đẹp trong đời sống tâm hồn và có thể hình thành những động lực to lớn đối với sự phát triển của bản thân.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Vũ Tuấn Anh (2002), *Tinh minh triết trong tranh dân gian Việt Nam*, NXBVHTT, Hà Nội.
2. Lê Ngọc Canh (1999), *Văn hóa dân gian Việt Nam – Những Thành Tổ*, NXB VHTT, Hà Nội.
3. Nguyễn Tiên Chung (1971), *Nghệ thuật tạo hình trong tranh dân gian Việt Nam*, Tác phẩm mới, (Số 15). Hà Nội
4. Hoài Lam (1991), *Biện chứng về đời sống thẩm mỹ và nghệ thuật*, NXB Trẻ, Hà Nội.
5. Kỳ Dương Nhật Linh, <https://khamphahue.com.vn/Van-hoa/Chi-tiet/tid/Lang-Sinh-va-lich-su-dong-tranh-dan-gian-nuc-tieng.html/pid/13779/cid/323>
6. Nguyễn Bá Vân, Chu Quang Trứ (1984), *Tranh dân gian Việt Nam*, NXB Văn Hóa, Hà Nội.
7. Nhã Phương - Hồng Hạnh – Đại Dương (2024), <https://dantri.com.vn/van-hoa/tranh-lang-sinh-net-van-hoa-dan-gian-dac-sac-xu-hue-20180113094329599.htm>